

# SỰ KHÁC NHAU GIỮA CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ 2030 VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN THIÊN NIÊN KỶ

*ThS. Nguyễn Văn Thụy\**

## **Tóm tắt:**

*Hội nghị thượng đỉnh Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc năm 2000 thông qua 08 mục tiêu chung và 18 mục tiêu cụ thể về phát triển thiên niên kỷ (MDGs). Sau mười lăm năm thực hiện, mặc dù đạt được kết quả quan trọng nhưng vẫn còn tồn tại hạn chế. Vì vậy, Hội nghị thượng đỉnh Liên hợp quốc năm 2015 đã thông qua 17 mục tiêu chung và 169 mục tiêu cụ thể về phát triển bền vững (SDGs), nhằm khắc phục một phần những hạn chế này. Bài viết dưới đây chỉ ra sự khác nhau giữa các mục tiêu MDGs và các mục tiêu SDGs.*

Hội nghị thượng đỉnh Thiên niên kỷ của Liên hợp quốc năm 2000, có 189 quốc gia thành viên nhất trí thông qua Tuyên bố Thiên niên kỷ và cam kết đạt được 8 mục tiêu MDGs vào năm 2015. Đây là sự đồng thuận chưa từng có của các nhà lãnh đạo trên thế giới về những thách thức quan trọng toàn cầu trong Thế kỷ 21 cũng như cam kết chung về việc giải quyết những thách thức này. Tuyên bố Thiên niên kỷ và các mục tiêu MDGs nhằm tiến tới xây dựng một thế giới mà ở đó không còn nghèo đói, tất cả trẻ em được học hành, sức khỏe của người dân được nâng cao, môi trường được duy trì bền vững và mọi người được hưởng tự do, công bằng và bình đẳng. Qua 15 năm thực hiện, đã hoàn thành một số mục tiêu, tuy nhiên nhiều mục tiêu còn dang dở như: 90% trẻ em ở các vùng đang phát triển được đến trường, nhưng có 58 triệu trẻ em chưa đến trường; tỷ lệ tử vong trẻ em giảm 1/2, nhưng không giảm được 2/3; việc sử dụng thuốc kháng vi-rút cứu được nhiều mạng sống nhưng phải được duy trì và mở rộng; sự xuất hiện nhiều xu hướng mới đe dọa tính bền vững về môi trường; kết quả thực hiện chênh

lệch giữa các vùng, quốc gia, địa phương; quan hệ hợp tác, đôi tác còn yếu.

Bên cạnh đó, thế giới hiện nay vẫn tồn tại chênh lệch đáng kể giữa các nước, trong từng nước và xuất hiện các ưu tiên mới, đầy áp lực như: Tăng hội nhập quốc tế và mức độ phức tạp; biến đổi khí hậu; bất bình đẳng gia tăng; xung đột gia tăng và tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu; xuất hiện các thành phần mới tham gia vào quá trình phát triển...

Trước bối cảnh đó, Hội nghị Rio+20 (Tài liệu về kết quả của Hội nghị Rio+20, “Tương lai chúng ta mong muốn”) đã chỉ ra: Chúng ta nhìn nhận con người nằm ở trung tâm của phát triển bền vững và xét từ góc độ này chúng ta phấn đấu vì một thế giới công bằng, bình đẳng và vì mọi người và chúng ta cam kết cùng nhau hợp tác để thúc đẩy tăng trưởng bền vững và vì mọi người, phát triển xã hội và bảo vệ môi trường, từ đó mang lại lợi ích cho tất cả mọi người. Đó là nguồn gốc ra đời của Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững. Chương trình này là sự tiếp nối những công việc mà các mục tiêu MDGs còn dang dở và

\* Phó Viện trưởng Viện Khoa học Thống kê, Tổng cục Thống kê.

giải quyết những vấn đề mới phát sinh. Chương trình nghị sự 2030 có độ bao phủ chính sách phổ quát, rộng lớn, toàn diện, vì lợi ích của mọi người dân trên toàn thế giới, cho các thế hệ hôm nay và mai sau. Chương trình nghị sự 2030 đề xuất phương pháp tiếp cận toàn diện, cân bằng và tích hợp các khía cạnh phát triển bền vững đối với các chiến lược phát triển với 17 mục tiêu chung và 169 mục tiêu cụ thể về phát triển bền vững.

Chương trình đã đưa ra tầm nhìn cho giai đoạn 15 năm với định hướng phương thức thực hiện, các quan hệ đối tác toàn cầu và các hành động tiếp nối. So với 8 mục tiêu chung của MDGs thì Chương trình nghị sự 2030 mở rộng một cách đáng kể các chương trình phát triển. Sự khác nhau tập trung vào cấu trúc, phạm vi và cách tiếp cận, cụ thể như sau:

#### a) Cấu trúc

- Chương trình nghị sự 2030 gồm 04 bộ phận cấu thành: Tầm nhìn và các nguyên tắc (được phản ánh trong các tuyên bố); Khung kết quả (17 mục tiêu chung và 169 mục tiêu cụ thể); Đối tác toàn cầu và các công cụ thực hiện; Theo dõi, đánh giá thực hiện và giám sát (Khung chỉ tiêu theo dõi, đánh giá). Như vậy, các mục tiêu SDGs nằm trong Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững, hay nói cách khác các mục tiêu SDGs là một phần của Chương trình nghị sự 2030.

- Các mục tiêu MDGs là khung kết quả. Các MDGs ban đầu không được dự định là một chương trình nghị sự phát triển toàn cầu. MDGs chỉ đơn giản là một khung tập hợp các kết quả mà các nước sử dụng để theo dõi sự tiến bộ về các khía cạnh khác nhau của phát triển xã hội và hợp tác phát triển. Khung MDGs bao gồm: 8 mục tiêu chung với 18 mục tiêu cụ thể và 48 chỉ tiêu.

- Chương trình nghị sự 2030 thực sự lớn hơn nhiều so với khung kết quả. Ngoài mục tiêu và chỉ tiêu, nó có một tầm nhìn với các nguyên tắc, một chiến lược thực hiện và một khung đánh giá. Các yếu tố trên đã hình thành những chủ đề của các phiên đàm phán sau năm 2015, với mục tiêu cuối cùng để đến với một chương trình nghị sự phổ quát và toàn diện để thúc đẩy phát triển bền vững.

#### b) Phạm vi

- Chương trình nghị sự 2030 có phạm vi rộng hơn. Chương trình này cân bằng và tích hợp *tất cả các khía cạnh 17 mục tiêu chung, 169 mục tiêu cụ thể với 05 yếu tố "P"*, tóm tắt các yếu tố như sau:

• **People** (con người): Chấm dứt đói nghèo, y tế và giáo dục.

• **Planet** (hành tinh): Bảo vệ hành tinh, hành động chống biến đổi khí hậu.

• **Prosperity** (thịnh vượng): Đảm bảo cuộc sống ấm no thịnh vượng.

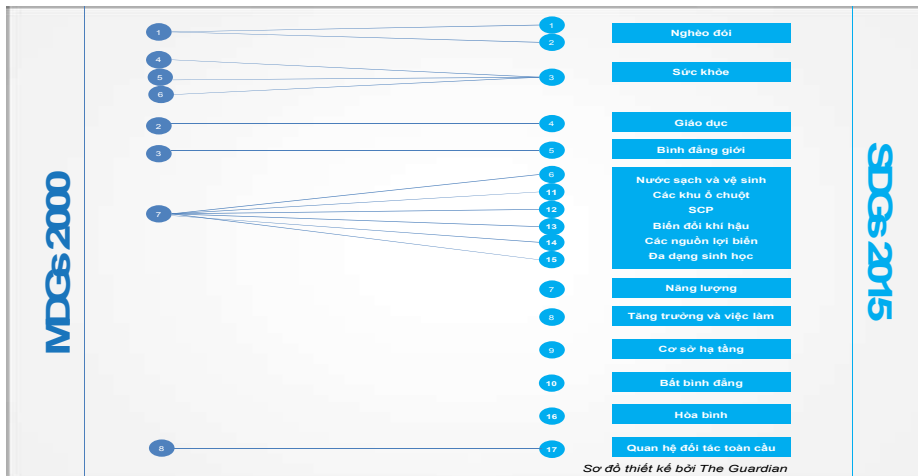
• **Peace** (hòa bình): Xây dựng xã hội hòa bình và công bằng.

**Partnership** (đối tác): Tăng cường tình đoàn kết và tham gia của các quốc gia và mọi người.

- Chương trình nghị sự 2030 hoàn thiện phần việc còn dang dở của mục tiêu MDGs, hay các mục tiêu MDGs còn dang dở là mục tiêu cốt lõi của Chương trình nghị sự 2030.

#### c) Cách tiếp cận

Thay đổi cách tiếp cận: Giải quyết MDGs chưa hoàn thành và đặt mốc phần đầu cao hơn, công việc chưa hoàn thành phải được giải quyết theo cách thức mới dựa trên những bài học kinh nghiệm. Cách tiếp cận này thể hiện rõ nét nhất ở các mục tiêu cụ thể.



Do vậy sự khác nhau giữa các mục tiêu MDGs và SDGs được thể hiện qua cấu trúc, phạm vi và cách tiếp cận (*nêu trên*), nếu xét về các lĩnh vực, mục tiêu và quy mô tài chính, thì SDGs dựa trên sáu lĩnh vực: Nhân phẩm, con người, thịnh vượng, hành tinh của chúng ta, công lý và quan hệ đối tác, như vậy SDGs có nhiều hơn hai lĩnh vực so với các mục tiêu MDGs, đó là: Công lý và thịnh vượng. MDGs gồm: 08 mục tiêu chung, 18 mục tiêu cụ thể và 48 chỉ tiêu; còn SDGs có 17 mục tiêu chung, 169 mục tiêu cụ thể và 230 chỉ tiêu; quy mô tài chính thực hiện các mục tiêu MDGs ở cấp tỷ USD, trong khi quy mô tài chính thực hiện các mục tiêu SDGs cần hàng nghìn tỷ USD. Về tổ chức triển khai thực hiện, trước năm 2015 MDGs thực hiện theo 2 quá trình song song, đó là: (i) Thực hiện MDGs, tập trung nhiều vào khía cạnh xã hội với xóa nghèo; (ii) Phát triển bền vững, tập trung vào sự bền vững về môi trường, trong đó: Chính phủ đóng vai trò chính và tăng cường sự hợp tác giữa các nước phát triển và các nước đang phát triển. Thực hiện các mục tiêu SDGs, trong SDGs có một Chương trình nghị sự 2030 toàn diện, phổ quát duy nhất, với các mục tiêu: (i) Hoàn tất công việc

còn dở dang của các mục tiêu MDGs và không để ai bị bỏ lại phía sau; (ii) Tiếp tục thực hiện phát triển bền vững với quan điểm tích hợp và cân bằng với các khía cạnh chính; với cách tiếp cận “toàn thể xã hội” và “toàn thể Chính phủ” và huy động mọi nguồn lực, đặc biệt nguồn lực trong nước để thực hiện các mục tiêu SDGs.

**Tài liệu tham khảo:**

1. Hội đồng Thông kê Liên hợp quốc (2016), *Khung chỉ tiêu theo dõi, đánh giá cấp độ toàn cầu về phát triển bền vững*, Hội đồng Thông kê Liên hợp quốc thông qua, kỳ họp lần thứ 47;
2. Liên hợp quốc (2015), *Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững*, New York;
3. Liên hợp quốc (2015), *Báo cáo thực hiện các Mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ toàn cầu năm 2015*;
4. Văn phòng Phát triển bền vững, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2016), *Báo cáo tổng hợp nghiên cứu, rà soát 17 mục tiêu chung và 169 mục tiêu cụ thể trong Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững của Liên hợp quốc để đánh giá thực trạng và xác định các mục tiêu phù hợp, khả thi với điều kiện của Việt Nam, làm cơ sở cho việc quốc gia hóa các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu*.